

Số: 58/2018/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 27 tháng 4 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 41/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2018 giữa người yêu cầu:

- Anh **Lê Xuân Q.** Sinh năm: 1981.

Nơi cư trú: Số 32 Đường H, Tổ 82 phường N, quận S, Tp Đà Nẵng.

- Chị **Nguyễn Thị Bé L.** Sinh năm: 1991.

Nơi ĐKKHKT: Số 32 Đường H, Tổ 82 phường N, quận S, Tp Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: H 01/K408 Đường T, quận H, Tp Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Xuân Q và chị Nguyễn Thị Bé L (Giấy chứng nhận kết hôn số 13/2012, quyển số 01/2010 ngày 02/02/2012, tại

Ủy ban nhân dân phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Xuân Q và chị Nguyễn Thị Bé L.

- Về quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Lê Xuân Q và chị Nguyễn Thị Bé L về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung là Lê Nguyễn Gia K, sinh ngày: 02/01/2016 cho anh Lê Xuân Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Giao con chung là Lê Nguyễn Gia H, sinh ngày: 16/12/2013 cho chị Nguyễn Thị Bé L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Cả hai bên đương sự đều được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: Anh Lê Xuân Q và chị Nguyễn Thị Bé L xác định không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Anh Lê Xuân Q và chị Nguyễn Thị Bé L xác định không có nợ chung.

* Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng anh Lê Xuân Q và chị Nguyễn Thị Bé L mỗi người phải chịu 150.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0008622 ngày 30/3/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

TÔ THỊ THY TUYẾT